

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC-ST

Ngày: 08 - 01 - 2021

*“V/v Yêu cầu hủy quyết định thu
hồi đất, phê duyệt phương án bồi
thường và quyết định giải quyết
khiếu nại”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Đinh Minh Hải

2- Bà Trần Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên toà: Ông Tôn Trọng Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Vũ Viết Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 19/2020/TLST-HC ngày 14/7/2020 về việc: *“Yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường và quyết định giải quyết khiếu nại”*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXX- HCST, ngày 13 tháng 11 năm 2020; giữa các đương sự:

I. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số nhà 12 Ngõ Đ, Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh BN. (Có mặt)

II. Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Bắc Ninh

Địa chỉ: Đường Ngô Gia Tự, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh:
Ông Nguyễn Văn H - Phó chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh (Có mặt)

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (Có văn bản xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Phù Đổng Thiên Vương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh: Ông Đàm Đình Đ - Phó giám đốc sở Tài nguyên, môi trường tỉnh Bắc Ninh (xin vắng mặt có gửi bản luận cứ bảo vệ)

III. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị M, sinh năm 1959 (xin vắng mặt, BL45 -46)

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988 (xin vắng mặt, BL 45 -46)

Địa chỉ: Số nhà 12 Ngõ Đ, Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh BN.

3. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1979(xin vắng mặt, BL45-46)

Địa chỉ: Khu T, phường K, TP B, tỉnh BN.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981(xin vắng mặt, BL 45-46)

Địa chỉ: Khu Đ, phường K, TP B, tỉnh BN.

5. Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1983(xin vắng mặt, BL45- 46)

Địa chỉ: Khu T, phường K, TP B, tỉnh BN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và quá trình tham gia tố tụng phía người khởi kiện trình bày:*

Gia đình ông là chủ sử dụng diện tích đất nông nghiệp giao lâu dài tại Khu T, phường K, thành phố B.

Tại Quyết định 2703/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 thì gia đình ông bị thu hồi các diện tích đất nông nghiệp như sau:

- Tại xứ đồng Ao Oản thu hồi 02 thửa diện tích 53,4m² và 35,8m².
- Tại xứ đồng Cống Ải thu hồi 70,2m² và 29,9m².
- Tại xứ đồng Đồng Trước thu hồi 106,5m².
- Tại xứ đồng Đồng Nhận thu hồi 110,8m².
- Tại xứ đồng Đầu Mả thu hồi 175,7m².
- Tại xứ đồng Lò Gạch thu hồi 41,6m².

Quyết định 2703 không thể hiện số tiền gia đình ông được bồi thường là bao nhiêu mà chỉ thể hiện tổng diện tích đất nông nghiệp thu hồi. Thông qua các hộ gia đình đã nhận tiền bồi thường thì ông được biết UBND thành phố Bắc Ninh đã chi trả cho các hộ dân theo mức giá 158.040.000 đồng/1 sào (439.000 đồng /m²). Hiện nay, gia đình ông đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án phê duyệt nhưng vẫn không đồng ý với giá bồi thường đó. Thực tế đây là dự án xây dựng công trình kỹ thuật khu dân cư dịch vụ, sau khi xây dựng hạ tầng xong sẽ bàn giao cho doanh nghiệp thực hiện việc kinh doanh, thu lợi hoặc bán đấu giá quyền sử dụng đất.

Theo ông tìm hiểu thì căn cứ vào Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh thì giá đất nông nghiệp được điều chỉnh tăng

5 lần, tức là giá đất nông nghiệp tại thời điểm này là $70.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 5 = 350.000/\text{m}^2$.

Việc thu hồi đất của gia đình ông là để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, tức là chuyển mục đích đất nông nghiệp thành đất ở. Do đó gia đình ông yêu cầu khi thu hồi đất phải bồi thường cho gia đình ông theo mức giá đất nông nghiệp là: $350.000/\text{m}^2$ chứ không phải là $70.000\text{đ}/\text{m}^2$ (không kể các khoản hỗ trợ khác).

Ông và các hộ gia đình khác đã có đơn khiếu nại, ngày 07/3/2019 Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ban hành Quyết định số 472/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố B (lần đầu).

Ngày 28/6/2019 Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định số 955/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần 2).

Nay ông Nguyễn Đăng T khởi kiện đề nghị Tòa án:

1. Hủy Quyết định 2703/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K.

2. Hủy một phần Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố B đối với ông Nguyễn Đăng T.

3. Hủy một phần Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh đối với ông Nguyễn Đăng T.

** Các thành viên trong gia đình ông T gồm: bà Trần Thị M, chị Nguyễn Thị D, chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Đăng H trình bày: thống nhất với toàn bộ ý kiến của ông Nguyễn Đăng T. Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T. Vì lý do bận công việc nên đề nghị giải quyết vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và các phiên tòa xét xử vụ án và ủy quyền cho ông Nguyễn Đăng T toàn quyền quyết định trong việc khởi kiện và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định trong vụ án này.*

** Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh và UBND thành phố trình bày:*

Ngày 09/4/2018, UBND thành phố có Quyết định số 753/QĐ-UBND về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh.

Ngày 10/5/2018, UBND thành phố ra Thông báo thu hồi đất đối với các hộ trong diện bị thu hồi, bồi thường, hỗ trợ GPMB và ban hành Quyết định số 1152/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh.

Ngày 12/10/2018, UBND thành phố ban hành Quyết định số 2378/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất

để thực hiện dự án xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh. Theo đó, giá bồi thường hỗ trợ đối với đất nông nghiệp giao lâu dài tổng cộng là 439.000 đồng /m²; đối với đất nông nghiệp tạm giao tổng cộng là 79.000 đồng/m².

Do đó, việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ tại dự án đầu tư xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh được thực hiện theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công dân.

Việc UBND thành phố ban hành Quyết định số 2378/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh và Quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K đối với gia đình ông Nguyễn Đăng Tuất là đúng quy định pháp luật hiện hành.

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của 19 công dân Khu T, phường K, trong đó có ông Nguyễn Đăng T thì Chủ tịch UBND thành phố đã giao cho các phòng chuyên môn rà soát hồ sơ tài liệu.

Ngày 01/3/2019, Phòng TNMT thành phố có Báo cáo số 48/BC-TNMT báo cáo về công tác giải phóng mặt bằng dự án xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh.

Ngày 07/3/2019, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 472/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh là đúng pháp luật. Việc đề nghị mức giá bồi thường của người khởi kiện là không có căn cứ. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T.

** Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh trình bày :*

Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, một số hộ dân (trong đó có ông Nguyễn Đăng T không đồng ý với đơn giá bồi thường hỗ trợ và có đơn khiếu nại. Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh đã tổ chức đối thoại, giải thích pháp luật với các hộ dân tại UBND phường K. Ngày 16/01/2019, Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành các Văn bản từ số 116/CV-UBND đến số 134/CV-UBND trả lời 19 hộ dân.

Tuy nhiên, các hộ không chấp nhận và tiếp tục khiếu nại. Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh đã thụ lý đơn khiếu nại và ngày 07/3/2019 ban hành Quyết định số 472/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh, theo đó khẳng định đơn giá bồi thường hỗ trợ được phê duyệt trong Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 là đúng quy định. Không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố, các công dân có đơn đến Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 18/4/2019, Chủ tịch UBND tỉnh có Thông báo số 50/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 và giao sở TNMT tiến hành xác minh, làm

rõ nội dung khiếu nại. Ngày 19/6/2019, Sở TNMT có Báo cáo số 169/BC-STNMT về việc báo cáo kết quả xác minh đơn của 19 hộ dân khu T, phường K.

Ngày 28/6/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh có Quyết định số 955/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của bà Nguyễn Thị T và một số công dân (19 công dân) khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh, theo đó kết luận việc khiếu nại của 19 hộ dân khu T, phường K là không đúng, việc giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh là có căn cứ pháp luật.

Do vậy, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh không đồng ý yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019.

** Tại phiên toà sơ thẩm:*

- Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không đồng ý với mức giá bồi thường hỗ trợ tại Quyết định số 2378. Căn cứ vào Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh thì giá đất nông nghiệp được điều chỉnh tăng 5 lần, tức là giá đất nông nghiệp tại thời điểm này là $70.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 5 = 350.000/\text{m}^2$ nên đề nghị phải bồi thường theo giá đất này.

- Ông Nguyễn Văn H không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, giữ nguyên các quyết định hành chính. Trình tự thủ tục thu hồi đất và lập phương án bồi thường được UBND thành phố thực hiện theo đúng quy định pháp luật; về giá bồi thường được thực hiện theo đúng quy định về khung giá theo Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại văn bản luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh, Ông Đàm Đình Đ cho rằng Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc ninh về việc giải quyết đơn của bà Nguyễn Thị T và một số công dân (19 công dân) khu T, phường K, thành phố Bắc ninh, theo đó kết luận việc khiếu nại của 19 hộ dân khu T, phường K là không đúng, việc giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc ninh là có căn cứ pháp luật. Do vậy, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định số 955 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 là đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của các đương sự tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng hành chính theo quy định.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: việc thu hồi đất, lập phương án bồi thường của UBND thành phố Bắc Ninh đối với gia đình ông Nguyễn Đăng T và quyết định giải quyết khiếu nại là đúng quy định pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng

điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T.

Tòa án đã tiến hành cho các bên đương sự đối thoại, nhưng người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người bị kiện vẫn giữ nguyên quyết định hành chính bị khởi kiện. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên; sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh và các thành viên trong gia đình ông T gồm: bà Trần Thị M, chị Nguyễn Thị D, chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Đăng H đều có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt. Ông Đàm Đình Đ gửi văn bản ý kiến và có đơn đề nghị vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành giải quyết vụ án, xét xử vắng mặt các đương sự này là phù hợp quy định tại Điều 158 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 10/8/2019, ông Nguyễn Đăng T có đơn khởi kiện đòi Quyết định 2703/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K với lý do không đồng ý mức giá bồi thường.

Ngày 26/6/2020, ông T có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu hủy Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh và Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết vụ án “*Yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường và quyết định giải quyết khiếu nại*” là đúng đối tượng khởi kiện, đúng thẩm quyền cũng như thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các Điều 30, 32, 116 Luật tố tụng hành chính. Quá trình giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, HĐXX xem xét cả tính hợp pháp của Quyết định hành chính khác có liên quan.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T:

[3.1] Xét tính hợp pháp của Quyết định 2703/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND thành phố Bắc Ninh về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K với lý do không đồng ý mức giá bồi thường và Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND thành phố Bắc Ninh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K, thành phố Bắc Ninh:

* *Về hình thức và thẩm quyền ban hành:* Quyết định số 2703 và Quyết định số 2378 của UBND thành phố Bắc Ninh được ban hành theo quy định đúng thẩm

quyền, hình thức văn bản theo quy định khoản 2 Điều 66 Luật đất đai và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

** Về trình tự thủ tục ban hành:*

UBND thành phố Bắc Ninh ban hành quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB là đúng trình tự thủ tục quy định tại Điều 69 Luật đất đai năm 2013; Điều 17 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số: 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

** Xét yêu cầu lập phương án bồi thường hỗ trợ của ông Nguyễn Đăng T:*

Theo Quyết định số 2378, gia đình ông T bị thu hồi tổng diện tích 718 m² đất nông nghiệp (trong đó đất giao lâu dài là 486,3m² đất tạm giao 231,7m²); tổng số tiền bồi thường hỗ trợ là: 220.436.700 đồng. Phương án phê duyệt bồi thường hỗ trợ theo diện tích có lợi nhất. Gia đình ông T không thắc mắc về diện tích thu hồi mà cho rằng giá bồi thường, hỗ trợ là quá thấp và yêu cầu lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo mức giá đất nông nghiệp là 350.000/m² chứ không phải là 70.000đ/m². HĐXX thấy rằng:

Việc thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 nên giá bồi thường, hỗ trợ được áp dụng theo quy định của UBND tỉnh Bắc Ninh tại Quyết định 552/2014/QĐ-UBND ngày 28/12/2014 và 528/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014. Xem xét các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì mức bồi thường tiền đất, hoa màu trên đất và các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được xác định như sau:

- Đối với đất giao lâu dài: Đất nông nghiệp nằm trong đề thi tiền bồi thường đất nông nghiệp giao lâu dài: 70.000đ/m²; Tiền bồi thường hoa màu trên đất: 9.000 đ/m²; Tiền hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất: 10.000 đ/m²; Tiền hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm 70.000 đ/m² x 5 = 350.000 đ/m². Tổng đơn giá bồi thường, hỗ trợ là 439.000đ/1m² đất lâu dài; đối với 360m² (1 sào Bắc Bộ) đất nông nghiệp giao lâu dài là: 158.040.000 đồng.

- Đối với đất tạm giao: bồi thường về đất 21.000đ/m²; bồi thường hoa màu 9.000đ/m². Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ là 30.000đ/m².

Như vậy, đối chiếu với các Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại Quyết định số 2378 thì mức bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình ông T là đúng quy định của pháp luật.

Việc ông T cho rằng đơn giá bồi thường, hỗ trợ phải áp dụng theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 quy định về việc điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh là không có cơ sở để xem xét, vì Quyết định

09/2018/QĐ-UBND chỉ áp dụng cho đất phi nông nghiệp, không áp dụng cho bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp.

Ngày 16/01/2019, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ban hành Công văn số 125/CV-UBND trả lời ông Nguyễn Đăng T về việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ về đất cho gia đình ông T là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung đòi trả 10% đất dân cư dịch vụ đối với diện tích đất bị thu hồi để thực hiện Dự án của các công dân không có cơ sở pháp lý để xem xét. Vì thời điểm các hộ dân có đất nông nghiệp bị thu hồi để thực hiện Dự án vào tháng 10/2018, vì vậy việc bồi thường, hỗ trợ được thực hiện theo Luật Đất đai 2013.

[3.2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh đối với ông Nguyễn Đăng T:

Ông Nguyễn Đăng T và 19 hộ dân có khiếu nại đối với Quyết định số 2378. Ngày 07/3/2019, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ban hành Quyết định số: 472/QĐ- UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh (lần đầu) là đúng trình tự thủ tục cũng như thẩm quyền và hình thức theo quy định tại Điều 18, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

** Về căn cứ ban hành Quyết định hành chính, HĐXX thấy rằng:*

Như đã nhận định ở trên, việc UBND thành phố Bắc Ninh thu hồi đất nông nghiệp của gia đình ông T để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K là đúng quy định pháp luật. Do vậy, Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đăng T và các hộ dân khác là đúng quy định pháp luật.

[3.3] Xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giải quyết đơn của bà Nguyễn Thị T và một số công dân (19 công dân) khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh đối với ông Nguyễn Đăng T:

** Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành:*

Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định số 955/QĐ-UBND là đúng trình tự thủ tục cũng như thẩm quyền và hình thức theo quy định tại Điều 21, Điều 40 Luật khiếu nại 2011 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

** Về căn cứ ban hành Quyết định hành chính, HĐXX thấy:*

Như đã nhận định ở trên, Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh được ban hành đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền cũng như nội dung theo quy định. Do vậy, Quyết định số: 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh giữ nguyên nội dung Quyết định số 472 là đúng quy định. Yêu cầu hủy Quyết định 955 là không có cơ sở.

[4] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng: toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T là không có căn cứ. Do vậy, cần chấp nhận đề

ng nghị của đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T.

[6] Về án phí: Do ông Nguyễn Đăng T là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 62, Điều 66, Điều 69 Luật đất đai 2013; Điều 18, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại 2011

Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng T gồm:

- Bác yêu cầu Hủy Quyết định 2703/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dân cư dịch vụ phường K.

- Bác yêu cầu Hủy một phần Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại của 19 công dân khu T, phường K, thành phố Bắc Ninh đối với ông Nguyễn Đăng T.

- Bác yêu cầu Hủy một phần Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với ông Nguyễn Đăng T.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đăng T được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

3. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP- THC.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Tuấn Anh

